

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. E-HSDT vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt” sẽ được tiếp tục so sánh về giá.

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
1	Cung cấp các chủng loại vật tư (chi tiết theo Chương V - E-HSMT)	- Các loại vật tư, phụ tùng mà nhà thầu cung cấp phải đúng chủng loại hoặc tương đương để đáp ứng thông số kỹ thuật lắp đặt theo Chương V – E HSMT, đầy đủ số lượng, phạm vi công việc theo yêu cầu. - Cam kết vật tư, phụ tùng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, mới 100% chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, lắp đặt cho thiết bị. Những vật tư yêu cầu cung cấp chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng phải đảm bảo thời hạn kể từ ngày cấp chứng nhận trong vòng 05 năm đối với vật tư kim loại và trong vòng 02 năm đối với vật tư phi kim loại. - Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của tất cả các chủng loại vật tư, phụ tùng mà nhà thầu cung cấp, đưa vào thi công công trình.	- Chà không đúng chủng loại, thiếu số lượng yêu cầu, phạm vi công việc theo yêu cầu - Không cam kết vật tư, phụ tùng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hàng đã qua sử dụng, không đảm bảo chất lượng - Không cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của tất cả các chủng loại vật tư, phụ tùng đưa vào thi công công trình.
2	Cam kết chất lượng sau sửa chữa thiết bị	Nhà thầu cam kết chất lượng sau sửa chữa thiết bị trong phạm vi cung cấp: - Phần điện: + Hệ thống điện sau sửa chữa, bảo dưỡng, thay các chi tiết vật tư phụ tùng phải được lắp ghép hoàn chỉnh, hiệu chỉnh đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, vận hành an toàn, ổn định, đảm bảo khả năng làm việc bình thường đúng chế độ của máy.	- Không có cam kết chất lượng sau sửa chữa thiết bị hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung yêu cầu.

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
		- Phần cơ: + Các chi tiết vật tư phụ tùng, được sửa chữa, phục hồi, thay mới, phải được lắp ghép hoàn chỉnh, hiệu chỉnh đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật. + Đảm bảo định vị, lắp đặt chắc chắn, không rơ rã, làm việc êm, trơn và đạt công suất theo yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất. + Đảm bảo bổ sung đủ dầu mỡ bôi trơn khi làm việc ở mọi chế độ, không rò rỉ. + Các chi tiết thay mới phải đảm bảo các quy cách, kích thước và các tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo tuổi thọ theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Phần kết cấu: + Các chi tiết vật tư phụ tùng khi thay mới hoặc sửa chữa, phục hồi phải được lắp ghép hoàn chỉnh, hiệu chỉnh, đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt công suất làm việc và phải đảm bảo tuổi thọ. + Các mối hàn phải ngấu, đầy, đảm bảo cứng vững, không bị nứt vỡ. + Các vị trí lắp ghép, tổ hợp bằng bu lông phải đảm bảo xiết chặt và có đủ ê cu.	
3	Yêu cầu về vật tư cung cấp cho gói thầu	- Nhà thầu nêu đầy đủ thông tin: Tên vật tư, quy cách (1); xuất xứ (2); giấy tờ đi kèm (3) (yêu cầu có danh sách chi tiết đối với từng loại vật tư) cụ thể như sau: - Đối với các vật tư, phụ tùng nhập khẩu có yêu cầu cấp giấy	- Không đáp ứng yêu cầu

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
		chứng nhận xuất xứ, chứng nhận chất lượng (CO, CQ) theo bảng tiên lượng – Chương V thì Nhà cung cấp dịch vụ phải cam kết cung cấp các hồ sơ liên quan như sau: + 01 CO bản gốc hoặc 02 bản sao y hoặc bản chứng thực bởi đơn vị công chứng độc lập hoặc bản sao y của đơn vị nhập khẩu, giáp lai các trang. + 01 CQ bản gốc hoặc 02 bản sao y hoặc bản chứng thực bởi đơn vị công chứng độc lập hoặc bản sao y của đơn vị nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận chất lượng hợp lệ của nhà cung cấp theo quy định của pháp luật, giáp lai các trang. + 02 Bản dịch tiếng Việt CO-CQ của đơn vị có chức năng dịch thuật công chứng, giáp lai các trang. + Các tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hoá (biên bản giao nhận hàng hoá từ đơn vị nhập khẩu đến đơn vị cung cấp dịch vụ...) - Đối với vật tư, phụ tùng sản xuất trong nước có yêu cầu cấp giấy chứng xuất xưởng thì phải có giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc văn bản tương đương do đơn vị sửa chữa hoặc nhà sản xuất cung cấp. - Đối với hàng nhỏ lẻ thì phải có cam kết về nguồn gốc và xuất xứ.	
4	Tiến độ thi công sửa chữa	Kể từ ngày bàn giao thiết bị đến hết 31/12/2026 và số lần thực hiện sửa chữa thường xuyên định kỳ theo định ngạch của thiết bị.	- Không đáp ứng
5	Bảo hành thiết bị	- Yêu cầu thời gian bảo hành: 1. Đối với các nội dung bảo	

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
		đưỡng thường xuyên định kỳ B1, B2 đảm bảo $\geq$ từ thời điểm bàn giao vào sản xuất đến chu kỳ bảo dưỡng thường xuyên định kỳ B1, B2 tiếp theo thiết bị làm việc ổn định, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. 2. Đối với vật tư thay mới: ≥ 06 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu thiết bị sau sửa chữa đưa vào sản xuất. 3. Cam kết thực hiện bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế trong thời gian không quá 24h kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	1. Thời gian bảo hành < từ thời điểm bàn giao vào sản xuất đến chu kỳ bảo dưỡng B1, B2 tiếp theo. 2. Thời gian bảo hành < 6 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu thiết bị sau sửa chữa đưa vào sản xuất. 3. Không cam kết thực hiện bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cam kết thực hiện bảo hành bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế trong thời gian quá 24h kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.
6	Biện pháp tổ chức thực hiện	Có năng lực, biện pháp tổ chức sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị. Nhà thầu phải nêu chi tiết các nội dung sau: 1. Sơ đồ tổ chức thi công 2. Đặc điểm và điều kiện thi công 3. Biện pháp an toàn chung 4. Biện pháp thi công và biện pháp an toàn đối với nội dung bảo dưỡng B1, nội dung bảo dưỡng B2 phần điện, phần cơ và phần kết cấu viết chung cho chủng loại thiết bị như biện pháp thi công và biện pháp an toàn đối với các băng tải, cấp liệu, máy đập, máy sàng, trạm điện, hệ thống chiếu sáng, bơm nước, phun sương dập bụi... 5. Biện pháp huy động nhân sự, thiết bị	Không có hoặc nội dung sơ sài, không đầy đủ chi tiết các nội dung.

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
		6. Tổ chức thực hiện đáp ứng tiến độ. 7. Biện pháp PCCC, an toàn cháy nổ, vệ sinh môi trường. 8. Biện pháp quản lý chất lượng.	
	Kết luận:	Đạt được tất cả các nội dung trên.	Không đạt bất kỳ một nội dung nào trong các nội dung trên